

**BIỂU 02: DANH SÁCH CHI TIỀN THƯỞNG CHO CÁC CÁ NHÂN
ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
NĂM HỌC 2016 - 2017**

(Kèm theo Quyết định số: 2319 /QĐ-ĐHLN-TCCB ngày 13/11/2017 của Hiệu trưởng) 

Stt	Họ và tên	Chức danh, chức vụ, đơn vị	Mức tiền thưởng (ĐVT:Đồng)	Ký nhận
I. CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO NHÂN DÂN				
1	Trần Văn Chữ	Hiệu trưởng	16.250.000	
2	Phạm Văn Chương	Phó Hiệu trưởng/Viện trưởng	16.250.000	
II. CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO ƯU TÚ				
1	Hoàng Văn Việt	Phó Viện trưởng Viện Công nghiệp gỗ	11.700.000	
2	Trần Ngọc Hải	Phó Trưởng khoa Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	11.700.000	
III. CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ				
1	Phan Thị Mùi	Chuyên viên Phòng Đào tạo	1.950.000	
2	Đoàn Thu Hằng	Chuyên viên chính Phòng Đào tạo	1.950.000	
IV. CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU CHIẾN SĨ THI ĐUA CẤP BỘ				
1	Vũ Huy Đại	Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ	3.900.000	
2	Hà Văn Huân	Phó Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ	3.900.000	
V. CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG				
1	Đặng Văn Thanh	Phó Trưởng bộ môn, Khoa Cơ điện và Công trình	1.300.000	
2	Bùi Thị Cúc	Phó Trưởng bộ môn, Viện Quản lý đất đai và Phát triển nông thôn	1.300.000	
3	Đặng Văn Hà	Phó Viện trưởng, Viện Kiến trúc cảnh quan và Nội thất	1.300.000	
4	Tạ Thị Phương Hoa	Trưởng bộ môn, Viện Công nghiệp gỗ	1.300.000	
5	Lê Thị Khiếu	Kỹ sư HDTH, Khoa Lâm học	1.300.000	
6	Vũ Quang Nam	Phó Viện trưởng Viện Công nghệ sinh học Lâm nghiệp	1.300.000	
7	Nguyễn Sỹ Hà	Trưởng phòng Chính trị và công tác sinh viên	1.300.000	
8	Cao Quốc An	Trưởng phòng Đào tạo	1.300.000	
9	Trần Ngọc Thề	Phó Trưởng phòng Hành chính, tổng hợp	1.300.000	
10	Nguyễn Quang Giáp	Giám đốc Trung tâm Giáo dục thể chất	1.300.000	

11	Nguyễn Thu Trang	Phó Trưởng bộ môn Giáo dục thể chất, Trung tâm Giáo dục thể chất	1.300.000	
12	Nguyễn Văn Việt	Phó Viện trưởng Viện Công nghệ sinh học Lâm nghiệp	1.300.000	
13	Nguyễn Thị Yến	Trưởng bộ môn Lâm nghiệp đô thị, Viện Kiến trúc cảnh quan và Nội thất	1.300.000	
14	Bùi Thị Minh Nguyệt	Phó Trưởng khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh	1.300.000	
15	Nguyễn Minh Hùng	Giám đốc Thư viện	1.300.000	
16	Nguyễn Thị Hằng	Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ	1.300.000	
17	Phạm Thanh Hà	Giảng viên Khoa Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	1.300.000	

VI. CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ

	Phòng Quản lý đầu tư			
1	Trần Văn Chữ	Hiệu trưởng	1.300.000	
2	Nguyễn Hồng Sơn	Trưởng phòng	1.300.000	
3	Trần Đức Chính	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
	Phòng Tài chính, kế toán			
1	Đồng Thị Mai Phương	Trưởng phòng	1.300.000	
2	Đào Duy Phương	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
3	Bùi Thị Sen	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
4	Vũ Thị Thúy Mai	Kế toán viên	1.300.000	
	Phòng Khoa học và Công nghệ			
1	Vũ Huy Đại	Trưởng phòng	1.300.000	
2	Hà Văn Huân	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
3	Trần Hải Long	Chuyên viên	1.300.000	
	Phòng Hợp tác quốc tế			
1	Hoàng Văn Sâm	Trưởng phòng	1.300.000	
2	Lê Xuân Phương	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
3	Trần Thị Thu Hà	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
	Phòng Tổ chức cán bộ			
1	Nguyễn Văn Quân	Chủ tịch HĐT	1.300.000	
2	Nguyễn Văn An	Trưởng phòng	1.300.000	
3	Vũ Đăng Tuệ	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
4	Cao Thị Hoa	Chuyên viên	1.300.000	
	Phòng Đào tạo sau đại học			
1	Đồng Thanh Hải	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
2	Trần Thị Minh	Chuyên viên chính	1.300.000	

	Phòng Hành chính, tổng hợp			
1	Nguyễn Vũ Lâm	Trưởng phòng	1.300.000	
2	Trần Ngọc Thê	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
3	Nguyễn Trọng Cương	Chuyên viên	1.300.000	
4	Nguyễn Thu Ninh	Chuyên viên	1.300.000	
5	Phạm Lê Hoa	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
6	Nguyễn Quang Hà	Lái xe cơ quan	1.300.000	
	Phòng Đào tạo			
1	Nguyễn Văn Tuấn	Phó Hiệu trưởng	1.300.000	
2	Cao Quốc An	Trưởng phòng	1.300.000	
3	Phạm Minh Toại	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
4	Phạm Văn Hùng	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
5	Đoàn Thu Hằng	Chuyên viên chính	1.300.000	
6	Trần Thị Ngọc	Chuyên viên	1.300.000	
7	Phùng Thanh Tùng	Chuyên viên	1.300.000	
8	Phan Thị Mùi	Chuyên viên	1.300.000	
	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng			
1	Trần Việt Hồng	Trưởng phòng	1.300.000	
2	Nguyễn Hữu Cương	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
3	Trịnh Hiền Mai	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
	Phòng Thanh tra			
1	Nguyễn Văn Hồng	Chuyên viên	1.300.000	
	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên			
1	Nguyễn Sỹ Hà	Trưởng phòng	1.300.000	
2	Nguyễn Chí Lâm	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
3	Trần Đình Mạnh	Chuyên viên	1.300.000	
	Phòng Quản trị, thiết bị			
1	Nguyễn Phúc Yên	Trưởng phòng	1.300.000	
2	Nguyễn Quốc Tuấn	Kỹ sư	1.300.000	
3	Phạm Thế Hùng	Tổ trưởng	1.300.000	
4	Tạ Đăng Thịnh	Phó Tổ trưởng	1.300.000	
5	Nguyễn Thị Tươi	Tổ trưởng	1.300.000	
6	Tô Văn Kiên	Kỹ sư	1.300.000	
7	Bùi Xuân Thủy	Kỹ thuật viên	1.300.000	
8	Cao Thị Tơ	Kỹ thuật viên	1.300.000	
	Phòng Bảo vệ			
1	Hồ Viết Thành	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
2	Nguyễn Thành Nhơn	Phó Tổ trưởng	1.300.000	

	Trung tâm Công nghệ thông tin			
1	Hoàng Minh Thủy	Giám đốc	1.300.000	
2	Nguyễn Văn Quế	Chuyên viên	1.300.000	
	Ban Xúc tiến tuyển sinh và Tư vấn việc làm			
1	Trần Nho Cương	Phó Trưởng ban	1.300.000	
	Khoa Quản lý Tài nguyên rừng và Môi trường			
1	Phùng Văn Khoa	Trưởng khoa	1.300.000	
2	Lê Bảo Thanh	Phó Trưởng khoa/Trưởng BM	1.300.000	
3	Nguyễn Thế Nhã	Giảng viên cao cấp	1.300.000	
4	Bùi Xuân Dũng	Trưởng bộ môn	1.300.000	
5	Trần Ngọc Hải	Phó Trưởng khoa/Trưởng BM	1.300.000	
6	Vương Duy Hưng	Giám đốc Trung tâm	1.300.000	
7	Nguyễn Đắc Mạnh	Giảng viên	1.300.000	
8	Phạm Thanh Hà	Giảng viên	1.300.000	
9	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Kỹ sư HDTH	1.300.000	
	Khoa Cơ điện và Công trình			
1	Dương Văn Tài	Trưởng khoa	1.300.000	
2	Lê Văn Thái	Phó Trưởng khoa/Trưởng BM	1.300.000	
3	Phạm Văn Tình	Phó Trưởng khoa	1.300.000	
4	Trần Văn Tường	Trưởng bộ môn	1.300.000	
5	Đặng Văn Thanh	Trưởng bộ môn	1.300.000	
6	Đinh Hải Lĩnh	Phó Trưởng bộ môn	1.300.000	
7	Hoàng Sơn	Trưởng bộ môn	1.300.000	
8	Dương Xuân Núi	Phó Trưởng bộ môn	1.300.000	
9	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	Trưởng bộ môn	1.300.000	
10	Phạm Quang Khoái	Trưởng bộ môn	1.300.000	
	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh			
1	Trần Hữu Đào	Trưởng khoa	1.300.000	
2	Nguyễn Thị Xuân Hương	Trưởng bộ môn	1.300.000	
3	Phạm Thị Huế	Giảng viên	1.300.000	
4	Nguyễn Thị Mai Hương	Giảng viên	1.300.000	
5	Trần Thị Mơ	Giảng viên	1.300.000	
6	Nguyễn Tiến Thao	Trưởng Bộ môn	1.300.000	
7	Nguyễn Thị Hải Ninh	Giảng viên	1.300.000	
8	Đặng Thị Hoa	Giảng viên	1.300.000	
9	Võ Mai Anh	Phó Trưởng BM phụ trách BM	1.300.000	
10	Bùi Thị Minh Nguyệt	Phó Trưởng khoa	1.300.000	
11	Hoàng Vũ Hải	Phó Trưởng BM phụ trách BM	1.300.000	
12	Đào Lan Phương	Phó Trưởng bộ môn	1.300.000	
	Khoa Lâm học			
1	Trần Việt Hà	Phó Trưởng khoa	1.300.000	
2	Nguyễn Hoàng Hương	Phó Trưởng bộ môn	1.300.000	

3	Nguyễn Minh Thanh	Giảng viên	1.300.000	
4	Lê Thị Khiếu	Kỹ sư HDTH	1.300.000	
5	Nguyễn Thanh Thủy Vân	Chuyên viên	1.300.000	
	Khoa Lý luận chính trị			
1	Nguyễn Văn Khương	Phó Trưởng khoa phụ trách Khoa	1.300.000	
	Viện Công nghệ sinh học Lâm nghiệp			
1	Bùi Văn Thắng	Viện trưởng	1.300.000	
2	Nguyễn Văn Việt	Phó Viện trưởng/Trưởng BM	1.300.000	
3	Vũ Quang Nam	Phó Viện trưởng/Trưởng BM	1.300.000	
4	Nguyễn Thị Hồng Gấm	Trưởng phòng	1.300.000	
5	Khuất Thị Hải Ninh	Giảng viên	1.300.000	
6	Nguyễn Thị Thơ	Giảng viên	1.300.000	
	Viện Công nghiệp gỗ			
1	Phạm Văn Chương	Phó Hiệu trưởng/Viện trưởng	1.300.000	
2	Hoàng Văn Việt	Phó Viện trưởng	1.300.000	
3	Tạ Thị Phương hoa	Trưởng bộ môn	1.300.000	
4	Phan Thị Thiên Thu	Phó Giám đốc Trung tâm	1.300.000	
5	Tổng Thị Phụng	Giảng viên	1.300.000	
	Viện Kiến trúc cảnh quan và Nội thất			
1	Lý Tuấn Trường	Viện trưởng	1.300.000	
2	Nguyễn Thị Hương Giang	Trưởng bộ môn	1.300.000	
3	Đặng Văn Hà	Phó Viện trưởng	1.300.000	
4	Nguyễn Thị Yến	Trưởng bộ môn	1.300.000	
5	Lê Khánh Ly	Giảng viên	1.300.000	
	Viện Quản lý đất đai và Phát triển nông thôn			
1	Trần Bình Đà	Giảng viên	1.300.000	
2	Phạm Thanh Quế	Phó Trưởng bộ môn	1.300.000	
3	Bùi Thị Cúc	Phó Trưởng bộ môn phụ trách BM	1.300.000	
4	Lê Hùng Chiến	Phó Trưởng bộ môn	1.300.000	
	Viện Sinh thái rừng và Môi trường			
1	Kiều Đăng Anh	Trưởng phòng Tổng hợp	1.300.000	
2	Vũ Thị Thìn	Phó Trưởng bộ môn	1.300.000	
	Trung tâm Giáo dục thể chất			
1	Nguyễn Quang Giáp	Giám đốc Trung tâm	1.300.000	
2	Nguyễn Quang San	Trưởng bộ môn	1.300.000	
3	Nguyễn Thu Trang	Giảng viên	1.300.000	
	Trung tâm Dịch vụ			
1	Nguyễn Thanh Tân	Giám Đốc	1.300.000	
2	Trịnh Nhân Huy	Phó Giám đốc	1.300.000	
3	Nguyễn Khả Công	Trưởng phòng	1.300.000	

4	Hoàng Thị Hải Hường	Phó Trưởng phòng	1.300.000	
5	Trần Thị Yến	Phụ trách Tổ	1.300.000	
	Thư viện			
1	Nguyễn Minh Hùng	Giám đốc	1.300.000	
2	Phạm Lan Phương	Phó Giám đốc	1.300.000	
3	Nguyễn Văn Tứ	Tổ trưởng	1.300.000	
4	Lê Thị Thùy Dương	Tổ trưởng	1.300.000	
	Trung tâm Xúc tiến đào tạo và Du học			
1	Bùi Thế Đồi	Phó Hiệu trưởng/Giám đốc	1.300.000	
2	Nguyễn Văn Phong	Phó Giám đốc	1.300.000	
	Trạm Y tế			
1	Đỗ Huy Khánh	Trạm trưởng	1.300.000	
2	Hoàng Thị Giang	Dược sỹ	1.300.000	

VII. CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN

	Phòng Quản lý đầu tư			
1	Lê Vũ Thanh	Phó Trưởng phòng	390.000	
2	Lê Ngọc Ánh	Chuyên viên	390.000	
3	Phạm Quý Lượng	Kỹ sư	390.000	
4	Trịnh Thị Thu Thảo	Cán sự	390.000	
5	Nguyễn Quang Thắng	Chuyên viên	390.000	
6	Nguyễn Khắc Báu	Chuyên viên	390.000	
	Phòng Tài chính, kế toán			
1	Trần Thị Nam Anh	Kế toán viên	390.000	
2	Trần Minh Hải	Kế toán viên	390.000	
3	Lý Thị Yến	Kế toán viên	390.000	
4	Nguyễn Thị Thanh Hương	Kế toán viên	390.000	
5	Phạm Thị Tuyết Mai	Giảng viên	390.000	
6	Nguyễn Danh Hưng	Kế toán viên	390.000	
7	Lê Hải Linh	Kế toán viên	390.000	
8	Cao Thị Thúy Dinh	Kế toán CĐ	390.000	
9	Nguyễn Tiến Đạt	Kế toán viên	390.000	
	Phòng Khoa học và Công nghệ			
1	Hoàng Thị Tuyết	Chuyên viên	390.000	
2	Trần Thị Trang	Nghiên cứu viên	390.000	
3	Đặng Tuấn Anh	Chuyên viên	390.000	
	Phòng Hợp tác quốc tế			
1	Tô Thị Thơm	Chuyên viên	390.000	
2	Trần Thị Bích Thảo	Chuyên viên	390.000	
3	Nguyễn Hải Yến	Chuyên viên	390.000	

4	Hoàng Phương Tú	Chuyên viên	390.000	
5	Trần Thị Hằng	Chuyên viên	390.000	
Phòng Tổ chức cán bộ				
1	Kiều Trí Đức	Phó Trưởng phòng	390.000	
2	Đỗ Mạnh Hùng	Chuyên viên	390.000	
3	Nguyễn Minh Ngọc	Chuyên viên	390.000	
4	Nguyễn Thị Hằng	Chuyên viên	390.000	
5	Nguyễn Văn Chung	Chuyên viên	390.000	
6	Trần Thị Linh	Chuyên viên	390.000	
7	Nguyễn Việt Hưng	Chuyên viên	390.000	
8	Ninh Thanh Tịnh	Chuyên viên	390.000	
Phòng Thanh tra				
1	Doãn Văn Hạnh	Trưởng phòng	390.000	
2	Nguyễn Như Hoàng	Phó trưởng phòng	390.000	
3	Lại Hợp Phương	Kỹ sư	390.000	
Phòng Hành chính, tổng hợp				
1	Tạ Phương Ngân	Chuyên viên	390.000	
2	Phạm Thị Hiền	Chuyên viên	390.000	
3	Vũ Khắc Hạnh	Chuyên viên	390.000	
4	Nguyễn Văn Hoàng	Chuyên viên	390.000	
5	Tô Văn Quế	Tổ trưởng	390.000	
6	Nguyễn Văn Vượng	Nhân viên kỹ thuật	390.000	
7	Nguyễn Văn Đăng	Nhân viên kỹ thuật	390.000	
8	Nguyễn Thanh Bình	Nhân viên kỹ thuật	390.000	
9	Đỗ Bá Thực	Nhân viên kỹ thuật	390.000	
10	Trần Đức Thành	Nhân viên kỹ thuật	390.000	
11	Nguyễn Thanh Tuyền	Nhân viên kỹ thuật	390.000	
13	Nguyễn Thị Kim Định	Nhân viên	390.000	
14	Đào Thị Thu	Nhân viên	390.000	
15	Vũ Thị Trâm	Nhân viên	390.000	
16	Nguyễn Thị Nguyệt	Cán sự	390.000	
17	Bùi Hồng Dương	Lái xe cơ quan	390.000	
18	Đặng Đình Thập	Lái xe cơ quan	390.000	
20	Nguyễn Ngọc Anh	Lái xe cơ quan	390.000	
21	Vũ Thị Bích Duyên	Kỹ thuật viên	390.000	
Phòng Đào tạo				
1	Nguyễn Văn Hà	Chuyên viên	390.000	
2	Nguyễn Mạnh Cường	Chuyên viên	390.000	
3	Nguyễn Văn Huyền	Giáo viên	390.000	
4	Đoàn Kim Thoan	Chuyên viên	390.000	
5	Nguyễn Thế Kỳ	Chuyên viên	390.000	

6	Lương Thế Hưng	Chuyên viên	390.000	
7	Dương Văn Minh	Chuyên viên	390.000	
8	Bùi Thị Thúy Nga	Chuyên viên	390.000	
Phòng Đào tạo sau đại học				
1	Vũ Tiến Thịnh	Phó Trưởng phòng	390.000	
2	Phạm Tuấn Tùng	Chuyên viên	390.000	
3	Nguyễn Thị Hồng Huế	Chuyên viên	390.000	
4	Nguyễn Tuấn Anh	Chuyên viên	390.000	
5	Nguyễn Đăng Đăng	Chuyên viên	390.000	
6	Lê Thị Thu Giang	Chuyên viên	390.000	
7	Đỗ Quốc Tuấn	Chuyên viên	390.000	
Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng				
1	Vũ Văn Lương	Chuyên viên	390.000	
2	Trần Thị Hậu	Chuyên viên	390.000	
3	Nguyễn Thị Thu Hà	Chuyên viên	390.000	
4	Lê Thị Thu Hiền	Chuyên viên	390.000	
5	Phạm Thạch	Giảng viên	390.000	
6	Doãn Đỗ Hải	Chuyên viên	390.000	
7	Đặng Thị Thắm	Chuyên viên	390.000	
8	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Chuyên viên	390.000	
Phòng Chính trị và Công tác sinh viên				
1	Phạm Gia Thanh	Chuyên viên	390.000	
2	Nguyễn Hoàng Giang	Chuyên viên	390.000	
3	Phạm Thanh Chiến	Chuyên viên	390.000	
4	Lê Thị Thanh Mai	Chuyên viên	390.000	
5	Nguyễn Đàm Vương	Chuyên viên	390.000	
6	Nguyễn Thị Nga	Chuyên viên	390.000	
7	Nguyễn Duy Vượng	Chuyên viên	390.000	
8	Nguyễn Văn Úc	Kỹ thuật viên	390.000	
9	Ngô Thanh Sơn	Cán sự	390.000	
Phòng Quản trị, thiết bị				
1	Nguyễn Văn Vệ	Phó Trưởng phòng	390.000	
2	Dương Việt Hùng	Chuyên viên	390.000	
3	Trương Đỗ Thắng	Chuyên viên	390.000	
4	Bùi Thành Đạt	Chuyên viên	390.000	
5	Lê Văn Long	Kỹ sư	390.000	
6	Vũ Nguyên Đán	Kỹ sư	390.000	
7	Quách Ngọc Huế	Kỹ thuật viên	390.000	
8	Trần Thị Hậu	Nhân viên kỹ thuật	390.000	
9	Nguyễn Phương Thảo	Kỹ thuật viên	390.000	

10	Bùi Đức Hùng	Nhân viên phục vụ	390.000	
11	Phạm Thị Ninh	Nhân viên phục vụ	390.000	
12	Nguyễn Thị Phương	Nhân viên phục vụ	390.000	
13	Trịnh Thị Toán	Nhân viên phục vụ	390.000	
14	Đàm Thị Lan	Nhân viên phục vụ	390.000	
15	Lương Thu Hương	Nhân viên phục vụ	390.000	
16	Đỗ Thị Nhiên	Nhân viên phục vụ	390.000	
17	Lưu Thị Hân	Nhân viên phục vụ	390.000	
18	Lưu Thị Hoan	Nhân viên phục vụ	390.000	
19	Ngô Thị Nữ	Nhân viên phục vụ	390.000	
20	Phạm Thị Kiều Hạnh	Nhân viên phục vụ	390.000	
21	Vũ Văn Phong	Nhân viên phục vụ	390.000	
22	Vũ Thị Hân	Nhân viên phục vụ	390.000	
23	Vũ Thị Diện	Nhân viên phục vụ	390.000	
24	Bùi Vũ Khánh	Nhân viên phục vụ	390.000	
25	Trần Thị Nhung	Nhân viên phục vụ	390.000	
26	Trần Thị Thơm	Nhân viên phục vụ	390.000	
27	Trần Thị Thùy Linh	Nhân viên phục vụ	390.000	
28	Trần Thị Lệ Hằng	Nhân viên phục vụ	390.000	
29	Lương Thị Thúy Hằng	Nhân viên phục vụ	390.000	
30	Phạm Thị Dương	Nhân viên phục vụ	390.000	
31	Nguyễn Thị Yến	Nhân viên phục vụ	390.000	
32	Hồ Thị Thu Hạnh	Nhân viên phục vụ	390.000	
33	Sỹ Thị Thoa	Nhân viên phục vụ	390.000	
34	Đinh Thị Hồng	Nhân viên phục vụ	390.000	
35	Nguyễn Thị Hiếu	Nhân viên phục vụ	390.000	
36	Nguyễn Thị Dung	Nhân viên phục vụ	390.000	
37	Phạm Quỳnh Hương	Nhân viên phục vụ	390.000	
38	Tạ Phương Liên	Nhân viên phục vụ	390.000	
39	Trần Biên Cương	Nhân viên phục vụ	390.000	
	Phòng Bảo vệ			
	Cao Xuân Khởi	Trưởng phòng	390.000	
1	Đào Đức Hanh	Nhân viên bảo vệ	390.000	
2	Tô Đình Reo	Nhân viên bảo vệ	390.000	
3	Nguyễn Thế Nùng	Nhân viên bảo vệ	390.000	
4	Nguyễn Minh Trung	Nhân viên bảo vệ	390.000	
5	Đỗ Thanh Lượng	Tổ trưởng	390.000	
6	Lê Văn Tùng	Nhân viên bảo vệ	390.000	
7	Tô Hiến Sỹ	Nhân viên bảo vệ	390.000	
8	Kiều Văn Quyên	Nhân viên bảo vệ	390.000	
9	Nguyễn Văn Thắng	Nhân viên bảo vệ	390.000	

10	Nguyễn Đức Tô	Nhân viên bảo vệ	390.000	
11	Đỗ Xuân Khiêm	Nhân viên bảo vệ	390.000	
12	Phạm Huy Tâm	Tổ trưởng	390.000	
13	Nguyễn Văn Lâm	Nhân viên bảo vệ	390.000	
14	Nguyễn Khả Dũng	Nhân viên bảo vệ	390.000	
15	Trần Văn Đường	Nhân viên bảo vệ	390.000	
16	Trần Đức Đoài	Nhân viên bảo vệ	390.000	
17	Trịnh Văn Quý	Nhân viên bảo vệ	390.000	
18	Ngô Văn Tú	Nhân viên bảo vệ	390.000	
19	Đào Anh Dũng	Nhân viên bảo vệ	390.000	
20	Nguyễn Cao Đài	Nhân viên bảo vệ	390.000	
21	Phạm Văn Thuận	Nhân viên bảo vệ	390.000	
22	Nguyễn Quang Kiên	Nhân viên bảo vệ	390.000	
23	Hồ Xuân Hà	Nhân viên bảo vệ	390.000	
24	Lê Văn Thắng	Nhân viên bảo vệ	390.000	
25	Hoàng Hữu Dương	Nhân viên bảo vệ	390.000	
26	Lường Việt Đức	Nhân viên bảo vệ	390.000	
27	Doãn Trung Thảo	Nhân viên bảo vệ	390.000	
Ban Công nghệ thông tin				
1	Nguyễn Xuân Giang	Chuyên viên	390.000	
2	Nguyễn Việt Tiệp	Chuyên viên	390.000	
3	Trần Thị Quỳnh	Chuyên viên	390.000	
4	Nguyễn Văn Cường	Chuyên viên	390.000	
5	Kiều Xuân Vân	Chuyên viên	390.000	
6	Trần Văn Tới	Kỹ thuật viên	390.000	
Ban Phổ thông dân tộc nội trú				
1	Nguyễn Quang Chung	Trưởng ban	390.000	
2	Phạm Thị Bích Hạnh	Phó Trưởng ban	390.000	
3	Trần Thanh Huyền	Giáo viên	390.000	
4	Nguyễn Thị Tuyết Lan	Giáo viên	390.000	
5	Bùi Thị Duyên	Giáo viên	390.000	
6	Lê Văn Thọ	Giáo viên	390.000	
7	Ngô Thị Thanh	Giáo viên	390.000	
8	Lê Huệ Anh	Giảng viên	390.000	
9	Nguyễn Thị Thu Hương	Chuyên viên	390.000	
Thư viện				
1	Nguyễn Văn Hùng	Phó Tổng biên tập	390.000	
2	Vũ Thị Thoan	Chuyên viên	390.000	
3	Dương Thị Mỹ	Chuyên viên	390.000	
4	Lù Thị Hương	Chuyên viên	390.000	
5	Nguyễn Minh Đức	Chuyên viên	390.000	

6	Nguyễn Thị Kim Anh	Chuyên viên	390.000	
7	Vũ Thị Hồng Tươi	Chuyên viên	390.000	
8	Phạm Thị Kim Chi	Chuyên viên	390.000	
9	Hoàng Thị Thu Hà	Chuyên viên	390.000	
10	Bùi Thu Huyền	Chuyên viên	390.000	
11	Đoàn Thanh Ngọc	Chuyên viên	390.000	
12	Tạ Hồng Đông	Phó Giám đốc	390.000	
13	Trần Văn Giang	Tổ trưởng	390.000	
14	Trương Thu Hoài	Chuyên viên	390.000	
15	Trần Thị Nhâm	Chuyên viên	390.000	
16	Đỗ Nhật Trường	Chuyên viên	390.000	
17	Nguyễn Thị Thành	Chuyên viên	390.000	
18	Đặng Như Quỳnh	Chuyên viên	390.000	
19	Vũ Thị Tịnh	Chuyên viên	390.000	
20	Nguyễn Thị Châm	Kỹ thuật viên	390.000	
21	Đặng Thanh Hoa	Kỹ thuật viên	390.000	
22	Dương Thị Minh Nguyệt	Cán sự	390.000	
Khoa Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường				
1	Nguyễn Thành Tuấn	Giảng viên	390.000	
2	Trần Tuấn Kha	Giảng viên	390.000	
3	Nguyễn Thị Mai Lương	Giảng viên	390.000	
4	Trần Văn Dũng	Giảng viên	390.000	
5	Giang Trọng Toàn	Giảng viên	390.000	
6	Tạ Tuyết Nga	Giảng viên	390.000	
7	Trần Thị Thanh Thủy	Giảng viên	390.000	
8	Đặng Thế Anh	Giảng viên	390.000	
9	Đặng Thị Thúy Hạt	Giảng viên	390.000	
10	Trần Thị Phương	Giảng viên	390.000	
11	Nguyễn Văn Hương	Giảng viên	390.000	
12	Lê Khánh Toàn	Giảng viên	390.000	
13	Trần Phúc Đạt	Giảng viên	390.000	
14	Nguyễn Hải Hòa	Giảng viên	390.000	
15	Trần Thị Hương	Giảng viên	390.000	
16	Lê Phú Tuấn	Giảng viên	390.000	
17	Thái Thị Thúy An	Giảng viên	390.000	
18	Đặng Hoàng Vương	Giảng viên	390.000	
19	Nguyễn Thị Bích Hảo	Giảng viên	390.000	
20	Ngô Duy Bách	Giảng viên	390.000	
21	Kiều Thị Dương	Giảng viên	390.000	
22	Trần Thị Đăng Thúy	Giảng viên	390.000	
23	Phạm Thành Trang	Giảng viên	390.000	

24	Nguyễn Kiến Thạch	Giảng viên	390.000	
25	Hoàng Hà	Phó Giám đốc Trung tâm	390.000	
26	Nguyễn Văn Quân	Kỹ sư HDTH	390.000	
27	Phạm Quốc Trí	Kỹ sư HDTH	390.000	
28	Nguyễn Thị Tình	Kỹ sư	390.000	
29	Đỗ Thúy Hằng	Giảng viên	390.000	
30	Nguyễn Thị Quyên	Giảng viên	390.000	
31	Nguyễn Thị Thu	Giảng viên	390.000	
32	Đặng Thị Ngọc Ánh	Giảng viên	390.000	
33	Lê Thị Huệ	Giảng viên	390.000	
34	Nguyễn Lý Vinh Hạnh	Giảng viên	390.000	
35	Nguyễn Thị Vân Hòa	Phó Trưởng bộ môn	390.000	
36	Lương Thế Thắng	Giảng viên	390.000	
37	Vũ Thị Khuyên	Giảng viên	390.000	
38	Phạm Minh Việt	Giảng viên	390.000	
39	Đặng Thị Kim Liên	Kỹ sư	390.000	
40	Trần Văn Quế	Kỹ thuật viên	390.000	
41	Tô Mạnh Hùng	Kỹ thuật viên	390.000	
42	Nguyễn Tuấn Anh	Kỹ thuật viên	390.000	
Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh				
1	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Giảng viên	390.000	
2	Lê Thị Tuyết Hạnh	Kỹ sư HDTH	390.000	
3	Nguyễn Thị Diệu Linh	Giảng viên	390.000	
4	Nguyễn Thu Trang	Giảng viên	390.000	
5	Bùi Thị Ngọc Thoa	Giảng viên	390.000	
6	Hoàng Thị Kim Oanh	Giảng viên	390.000	
7	Trần Thanh Liêm	Giảng viên	390.000	
8	Nguyễn Thu Nga	Giảng viên	390.000	
9	Nguyễn Thị Phượng	Giảng viên	390.000	
10	Nguyễn Bá Huân	Giảng viên	390.000	
11	Nguyễn Thùy Dung	Giảng viên	390.000	
12	Nguyễn Thành Trung Hiếu	Giảng viên	390.000	
13	Võ Thị Phương Nhung	Giảng viên	390.000	
14	Hoàng Thị Hào	Giảng viên	390.000	
15	Lưu Thị Thảo	Giảng viên	390.000	
16	Đoàn Thị Hân	Giảng viên	390.000	
17	Đỗ Thị Thúy Hằng	Giảng viên	390.000	
18	Nguyễn Thị Thùy Dung	Giảng viên	390.000	
19	Phạm Thị Trà My	Giảng viên	390.000	
20	Trần Hoàng Long	Giảng viên	390.000	
21	Võ Thị Hải Hiền	Giảng viên	390.000	

22	Đào Thị Hồng	Giảng viên	390.000	
23	Dương Thị Thanh Tân	Giảng viên	390.000	
24	Ngô Thị Thủy	Phó Trưởng bộ môn	390.000	
25	Chu Thị Thu	Giảng viên	390.000	
26	Vũ Thị Minh Ngọc	Giảng viên	390.000	
27	Phạm Thị Tân	Giảng viên	390.000	
28	Nguyễn Văn Hợp	Phó trưởng Khoa	390.000	
29	Lê Văn Chính	Giảng viên	390.000	
30	Vũ Thị Thúy Hằng	Giảng viên	390.000	
31	Trần Thị Tuyết	Giảng viên	390.000	
32	Mai Quyên	Giảng viên	390.000	
33	Nguyễn Thị Thùy	Giảng viên	390.000	
34	Chu Thị Hồng Phượng	Giảng viên	390.000	
35	Trần Đình Cát	Trưởng Bộ môn	390.000	
36	Bùi Quang Hưng	Phó Trưởng bộ môn	390.000	
37	Nguyễn Thị Thảo	Giảng viên	390.000	
38	Nguyễn Thị Vân Hà	Giảng viên	390.000	
39	Hồ Thị Xuân Hồng	Giảng viên	390.000	
40	Nguyễn Ngọc Thái	Giảng viên	390.000	
41	Đặng Thị Chuyên	Giảng viên	390.000	
42	Phan Mai Anh	Giảng viên	390.000	
43	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Giảng viên	390.000	
44	Nguyễn Thị Tiến	Giảng viên	390.000	
45	Vũ Ngọc Chuẩn	Giảng viên	390.000	
46	Nguyễn Thu Trang	Giảng viên	390.000	
47	Mai Hà An	Phó Trưởng bộ môn	390.000	
48	Hoàng Việt Dũng	Giảng viên	390.000	
49	Nguyễn Hoàng Ngọc	Giảng viên	390.000	
50	Trần Xuân Hòa	Giảng viên	390.000	
51	Đặng Thị Kim Anh	Giảng viên	390.000	
52	Khương Thị Quỳnh	Giảng viên	390.000	
53	Nguyễn Văn Khoa	Kỹ sư HDTH	390.000	
54	Đỗ Văn Hạnh	Kỹ sư HDTH	390.000	
55	Vũ Minh Cường	Kỹ sư HDTH	390.000	
56	Nguyễn Minh Thùy	Giảng viên	390.000	
57	Phạm Công Ngọc	Giảng viên	390.000	
58	Chu Lê Vân	Giảng viên	390.000	
59	Phùng Nam Thắng	Trưởng bộ môn	390.000	
60	Nguyễn Thị Thiện Trang	Giảng viên	390.000	
61	Nguyễn Thị Phương Thảo	Kỹ sư HDTH	390.000	
62	Lê Thị Công Ngân	Kỹ sư HDTH	390.000	

63	Cao Thị Thắm	Chuyên viên	390.000	
64	Nguyễn Thị Diệu Thúy	Chuyên viên	390.000	
65	Nguyễn Thị Lan Xuân	Kỹ thuật viên	390.000	
66	Bùi Thị Vân	Kỹ thuật viên	390.000	
67	Bùi Văn Nội	Kỹ thuật viên	390.000	
Khoa Lâm học				
1	Lê Xuân Trường	Trưởng khoa	390.000	
2	Hoàng Kim Nghĩa	Giảng viên	390.000	
3	Trần Thị Mai Sen	Giảng viên	390.000	
4	Nguyễn Thị Thu Hằng	Giảng viên	390.000	
5	Trần Thị Yến	Giảng viên	390.000	
6	Phạm Thị Hạnh	Phó Trưởng bộ môn	390.000	
7	Phí Đăng Sơn	Trưởng bộ môn	390.000	
8	Trần Thị Quyên	Giảng viên	390.000	
9	Trần Thị Nhâm	Giảng viên	390.000	
10	Phạm Thế Anh	Trưởng bộ môn	390.000	
11	Trần Hữu Viên	Giảng viên cao cấp	390.000	
12	Lê Tuấn Anh	Giảng viên	390.000	
13	Vi Việt Đức	Giảng viên	390.000	
14	Hoàng Thị Thu Trang	Giảng viên	390.000	
15	Vũ Thị Hường	Giảng viên	390.000	
16	Nguyễn Hồng Hải	Giảng viên	390.000	
17	Nguyễn Thị Thanh An	Giảng viên	390.000	
18	Lương Thị Phương	Giảng viên	390.000	
19	Nguyễn Đình Hải	Phó Trưởng khoa/G.độc TT	390.000	
20	Phạm Quang Việt	Kỹ sư HDTH	390.000	
21	Trần Thị Hằng	Kỹ sư HDTH	390.000	
22	Đỗ Thị Quế Lâm	Kỹ sư HDTH	390.000	
23	Nguyễn Thị Dung	Chuyên viên	390.000	
24	Phạm Thị Hiền	Kỹ sư	390.000	
25	Lương Kim Chi	Kỹ thuật viên	390.000	
26	Trần Thanh Sơn	Kỹ sư	390.000	
Khoa Lý luận chính trị				
1	Nguyễn Nguyên Hùng	Giảng viên	390.000	
2	Nguyễn Văn Thắng	Phó Trưởng khoa	390.000	
3	Lương Thị Giang	Giảng viên	390.000	
4	Nguyễn Thị Hạnh	Giáo viên	390.000	
5	Đỗ Khắc Phái	Giảng viên	390.000	
6	Nguyễn Thị Thu Hiền	Giảng viên	390.000	
7	Trần Thị Phương Nga	Giảng viên	390.000	
8	Đỗ Thị Diệu	Trưởng bộ môn	390.000	

9	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Giáo viên	390.000	
10	Nguyễn Thị Kiều Trang	Giảng viên	390.000	
11	Phạm Bích Diệp	Giảng viên	390.000	
12	Mai Thu Hằng	Giảng viên	390.000	
13	Hoàng Trường Giang	Giảng viên	390.000	
14	Hoàng Thị Nhung	Giảng viên	390.000	
15	Phạm Duy Lâm	Giảng viên	390.000	
16	Đặng Thị Thúy	Chuyên viên	390.000	
Bộ môn Giáo dục quốc phòng				
1	Nguyễn Văn Hà	Trưởng bộ môn	390.000	
2	Phạm Bảo Nghĩa	Giáo viên QS	390.000	
Viện Công nghiệp gỗ				
1	Nguyễn Thị Yên	Giảng viên	390.000	
2	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Trưởng bộ môn	390.000	
3	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Phó Trưởng bộ môn	390.000	
4	Phạm Thị Ánh Hồng	Giảng viên	390.000	
5	Hoàng Thị Thuý Nga	Giảng viên	390.000	
6	Hoàng Tiến Đương	Trưởng bộ môn	390.000	
7	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Giảng viên	390.000	
8	Vũ Mạnh Tường	Giám đốc Trung tâm	390.000	
9	Nguyễn Trọng Kiên	Phó Giám đốc Trung tâm	390.000	
10	Trần Thị Yến	Kỹ sư HDTH	390.000	
11	Nguyễn Thị Loan	Kỹ sư HDTH	390.000	
12	Lê Ngọc Phước	Kỹ sư HDTH	390.000	
13	Phan Tùng Hưng	Nghiên cứu viên	390.000	
14	Bùi Đình Toàn	Trưởng phòng Tổng hợp	390.000	
15	Hoàng Minh Khoa	Giảng viên	390.000	
16	Nguyễn Anh Tuấn	Phụ trách kế toán Viện	390.000	
17	Mạc Thị Thu Huyền	Kế toán viên	390.000	
18	Vũ Thị Thanh	Chuyên viên	390.000	
Viện Kiến trúc cảnh quan và Nội thất				
1	Nguyễn Thị Vĩnh Khánh	Phó Trưởng bộ môn	390.000	
2	Tô Lan Hương	Giảng viên	390.000	
3	Nguyễn Thị Lan Anh	Giảng viên	390.000	
4	Trần Đức Thiện	Giảng viên	390.000	
5	Hoàng Minh Đức	Giảng viên	390.000	
6	Nguyễn Văn Hiệu	Giảng viên	390.000	
7	Phạm Tường Lâm	Giảng viên	390.000	
8	Ngô Minh Diệp	Giảng viên	390.000	
9	Nguyễn Văn Thiết	Giảng viên cao cấp	390.000	
10	Đào Thị Thanh Mai	Giảng viên	390.000	

11	Trần Thị Thu Hòa	Giảng viên	390.000	
12	Lê Thị Trang	Giảng viên	390.000	
13	Phạm Anh Tuấn	Phó Viện trưởng/Trưởng BM	390.000	
14	Nguyễn Văn Ôn	Giảng viên	390.000	
15	Nguyễn Thu Trang	Giảng viên	390.000	
16	Lại Thị Thu Hà	Giảng viên	390.000	
17	Phạm Hoàng Phi	Phó Giám đốc Trung tâm	390.000	
18	Tạ Thị Thu Hà	Giảng viên	390.000	
19	Nguyễn Trọng Thường	Trưởng bộ môn	390.000	
20	Đỗ Văn Dũng	Giảng viên	390.000	
21	Nguyễn Gia Hồng Đức	Giảng viên	390.000	
22	Phạm Thị Bích Phượng	Giảng viên	390.000	
23	Nguyễn Văn Diễn	Trưởng phòng	390.000	
24	Trần Thị Ly Ly	Kế toán trưởng	390.000	
25	Bùi Thị Vân Anh	Kế toán viên	390.000	
26	Vũ Khánh Quỳnh	Chuyên viên	390.000	
27	Phan Viết Đại	Chuyên viên	390.000	
28	Mai Thị Thư	Chuyên viên	390.000	
Viện Công nghệ sinh học Lâm nghiệp				
1	Vũ Kim Dung	Trưởng bộ môn	390.000	
2	Khương Thị Thu Hương	Giảng viên	390.000	
3	Phạm Quang Chung	Giảng viên	390.000	
4	Hoàng Vũ Thơ	Trưởng bộ môn	390.000	
5	Nguyễn Thị Hải Hà	Giảng viên	390.000	
6	Phùng Văn Phê	Giảng viên	390.000	
7	Hoàng Thị Thắm	Giáo viên	390.000	
8	Bùi Thị Mai Hương	Giảng viên	390.000	
9	Nguyễn Thị Thu Hằng	Giảng viên	390.000	
10	Nguyễn Thị Minh Hằng	Giảng viên	390.000	
11	Nguyễn Như Ngọc	Giảng viên	390.000	
12	Kiều Văn Thịnh	Giám đốc Trung tâm	390.000	
13	Trần Thị Thời	Chuyên viên	390.000	
14	Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên	390.000	
15	Trần Thị Vượng	Chuyên viên	390.000	
16	Bùi Thương Huyền	Kế toán viên	390.000	
17	Nguyễn Xuân Nam	Kỹ sư	390.000	
18	Nguyễn Văn Thanh	Kỹ sư	390.000	
19	Đào Ngọc Chương	Kỹ sư	390.000	
20	Vũ Thị Phan	Kỹ sư	390.000	
21	Hoàng Minh Trang	Nghiên cứu viên	390.000	
22	Nguyễn Thế Hưởng	Kỹ sư	390.000	

23	Nguyễn Thị Huyền	Kỹ sư	390.000	
24	Nguyễn Trung Hiếu	Kỹ sư	390.000	
25	Hoàng Văn Dũng	Kỹ sư	390.000	
26	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Kỹ sư	390.000	
27	Nguyễn Thị Hường	Kỹ thuật viên	390.000	
28	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Kỹ thuật viên	390.000	
29	Nguyễn Thị Nga	Nhân viên	390.000	
Viện Quản lý đất đai và Phát triển nông thôn				
1	Nguyễn Bá Long	Viện trưởng	390.000	
2	Trịnh Hải Vân	Trưởng phòng	390.000	
3	Hồ Văn Hóa	Giảng viên	390.000	
4	Nguyễn Thị Bích	Giảng viên	390.000	
5	Phạm Quang Vinh	Phó Trưởng BM phụ trách BM	390.000	
6	Đồng Thị Thanh	Giảng viên	390.000	
7	Hoàng Ngọc Ý	Giảng viên	390.000	
8	Hoàng Thị Minh Huệ	Giảng viên	390.000	
9	Trần Thị Thơm	Giảng viên	390.000	
10	Nguyễn Thị Oanh	Giảng viên	390.000	
11	Phùng Minh Tám	Giảng viên	390.000	
12	Nguyễn Minh Trí	Kỹ sư HDTH	390.000	
13	Vũ Thị Quỳnh Nga	Kỹ sư HDTH	390.000	
14	Trần Thu Hà	Giảng viên	390.000	
15	Mạc Thị Thu Hằng	Phụ trách kế toán Viện	390.000	
Trung tâm Giáo dục thể chất				390.000
1	Nguyễn Văn Cương	Phó Trưởng bộ môn	390.000	
2	Nguyễn Việt Khoa	Giảng viên	390.000	
3	Nguyễn Văn Tiến	Giáo viên	390.000	
4	Đào Trọng Quỳnh	Giảng viên	390.000	
5	Phạm Thu Trang	Giảng viên	390.000	
6	Phạm Thu Hoài	Giảng viên	390.000	
7	Dương Thị Thảo	Giảng viên	390.000	
8	Vũ Duy Mạnh	Giảng viên	390.000	
9	Nguyễn Hoàng Việt	Giảng viên	390.000	
10	Ngô Thị Quỳnh Ngọc	Giảng viên	390.000	
11	Bùi Văn Thư	Kỹ sư	390.000	
12	Nguyễn Viêt Trọng	Nhân viên phục vụ	390.000	
Viện Sinh thái rừng và Môi trường				
1	Lê Sỹ Doanh	Viện Trưởng	390.000	
2	Phạm Văn Duẩn	Phó Viện trưởng	390.000	
3	Vương Văn Quỳnh	Giảng viên cao cấp	390.000	
4	Nguyễn Thị Mai Dương	Phó Trưởng bộ môn	390.000	

5	Nguyễn Văn Thị	Trưởng bộ môn	390.000	
6	Lã Nguyên Khang	Trưởng bộ môn	390.000	
7	Nguyễn Hữu Văn	Giám đốc Trung tâm	390.000	
8	Nguyễn Quang Huy	Nghiên cứu viên	390.000	
9	Nguyễn Thị Thảo	Nghiên cứu viên	390.000	
10	Hoàng Văn Khiên	Nghiên cứu viên	390.000	
11	Nguyễn Văn Tùng	Nghiên cứu viên	390.000	
12	Ngô Tuấn Quang	Nghiên cứu viên	390.000	
13	Vũ Quỳnh Lam	Nghiên cứu viên	390.000	
14	Nguyễn Thị Thanh Loan	Nghiên cứu viên	390.000	
15	Bùi Đình Đại	Nghiên cứu viên	390.000	
16	Nguyễn Văn Hiếu	Nghiên cứu viên	390.000	
17	Vũ Thị Kim Oanh	Nghiên cứu viên	390.000	
18	Trần Thị Hiền Lương	Nghiên cứu viên	390.000	
19	Vương Thị Hà	Nghiên cứu viên	390.000	
20	Phạm Văn Huân	Phụ trách kế toán Viện	390.000	
21	Lê Thanh Sơn	Nghiên cứu viên	390.000	
22	Ninh Thị Hiền	Nghiên cứu viên	390.000	
23	Trần Lê Kiều Oanh	Nghiên cứu viên	390.000	
24	Nguyễn Song Anh	Kế toán viên	390.000	
Trung tâm Dịch vụ				
1	Ngô Đức Chiêu	Phó Giám đốc	390.000	
2	Dương Như Quỳnh	Phó Tổ trưởng	390.000	
3	Nguyễn Đình Thoán	Tổ trưởng	390.000	
4	Nguyễn Bá Toàn	Nhân viên bảo vệ	390.000	
5	Nguyễn Như Đàm	Nhân viên bảo vệ	390.000	
6	Phạm Khắc Mây	Nhân viên bảo vệ	390.000	
7	Trương Thị Xuân Mai	Kế toán viên	390.000	
8	Nguyễn Thị Hằng	Nhân viên phục vụ	390.000	
9	Hà Cẩm Yến	Kế toán viên	390.000	
10	Trương Hoàng Khánh	Tổ trưởng	390.000	
11	Đào Đình Học	Nhân viên	390.000	
12	Lê Tuấn Tâm	Nhân viên	390.000	
13	Nguyễn Khả Ứng	Nhân viên	390.000	
14	Trương Thị Minh Khai	Nhân viên	390.000	
15	Bùi Văn Ngải	Nhân viên	390.000	
16	Lô Thị Thúy Hiền	Nhân viên	390.000	
17	Hoàng Lâm	Nhân viên	390.000	
18	Nguyễn Chân Hoạt	Tổ trưởng	390.000	
19	Tăng Văn Út	Phó Tổ trưởng	390.000	
20	Hoàng Văn Hưng	Lái Xe cơ quan	390.000	

21	Nguyễn Mạnh Hùng	Nhân viên	390.000	
22	Lê Văn Hải	Nhân viên	390.000	
23	Nguyễn Văn Dương	Nhân viên	390.000	
24	Nguyễn Thị Yên	Kế toán viên TC	390.000	
25	Phạm Thị Thu Giang	Nhân viên	390.000	
26	Nguyễn Thị Lan	Nhân viên	390.000	
27	Trịnh Thị Lương	Nhân viên	390.000	
28	Triệu Thị Thái	Nhân viên	390.000	
29	Nguyễn Thị Hằng	Nhân viên phục vụ	390.000	
30	Hà Thị Ánh	Nhân viên	390.000	
31	Đỗ Thành Hưng	Nhân viên	390.000	
32	Nguyễn Thị Vân	Nhân viên	390.000	
33	Đoàn Thị Hòa	Nhân viên phục vụ	390.000	
34	Nguyễn Thị Thi	Nhân viên phục vụ	390.000	
Trạm Y tế				
1	Trịnh Văn My	Y tá	390.000	
2	Trịnh Thế Linh	Y sỹ	390.000	
3	Nguyễn Ngọc Tú	Y sỹ	390.000	
4	Đinh Thị Luyến	Điều dưỡng viên	390.000	
5	Ngô Thị Linh Chi	Kỹ thuật viên	390.000	
6	Đặng Thị Hồng Mai	Y tá	390.000	
7	Nguyễn Thị Hoa	Y sỹ	390.000	
8	Trịnh Thị Phượng	Bác sỹ	390.000	
Ban Xúc tiến tuyển sinh và Tư vấn việc làm				
1	Lê Ngọc Hoàn	Trưởng ban	390.000	
2	Hà Quang Anh	Phó Trưởng ban	390.000	
3	Nguyễn Quý Lượng	Chuyên viên	390.000	
4	Nguyễn Hùng Nam	Chuyên viên	390.000	
5	Nguyễn Thị Minh Huân	Chuyên viên	390.000	
Trung tâm Xúc tiến đào tạo và Du học				
1	Đào Thanh Nga	Kế toán viên	390.000	
2	Xuân Tuấn Anh	Chuyên viên	390.000	
TỔNG CỘNG			473.720.000	

Bằng chữ: (Bốn trăm bảy mươi ba triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng chẵn)